

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ASB VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ASB VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM SUSTAINABLE BUILDING HOLDING COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108376576

3. Ngày thành lập: 25/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 85 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982281858

Fax:

Email: asb@asb.vn

Website: asb.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
3.	Xây dựng công trình công ích	4220
4.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4933
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
12.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
14.	Phá dỡ	4311
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4931
17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
18.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4932
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác - hoạt động quản lý dự án liên quan đến các công trình xây dựng	7110
21.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: đại lý	4610
23.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
24.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu tư vấn lập hồ sơ mời thầu (không bao gồm xác định gói thầu và giá hợp đồng trong xây dựng)	7490
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
26.	Vận tải bằng xe buýt Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4920
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình CHI tiết: bán buôn giường tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu mặt hàng công ty kinh doanh	8299

29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ sơn màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
30.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
32.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất	7410
34.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
35.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
36.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: cửa hàng ký gửi hàng hóa	4799
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng xe máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659

6. Vốn điều lệ: 12.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ PHƯƠNG THẢO	T51K4a, Phường Cao Xanh, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	15,000	101212252	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	15,000		

2	DIỆP MINH TRIỂN	p12A01-V1, CT9 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	75,000	034082003425	
3	LÊ NHƯ NGỌC	thôn 2, Xã Yên Hòa, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	10,000	145389662	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DIỆP MINH TRIỂN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 20/11/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034082003425

Ngày cấp: 29/10/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: p12A01-V1, CT9 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Vân Lũng, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội